

Số: 157 /BC - THLHP

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Thực hiện công văn số 3823/SGDĐT-HSSV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố năm học 2025 — 2026;

Căn cứ kết quả triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học năm học 2025-2026 dựa trên kế hoạch trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích. Trường Tiểu học Lê Hồng Phong đã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025 - 2026 với kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đơn vị.

Trường tiểu học Lê Hồng Phong tọa lạc tại số 266, Phạm Ngũ Lão - Khu phố Hiệp Thành 2 - Thủ Dầu Một - Thành phố Hồ Chí Minh

Năm học 2025-2026, trường có 1147 học sinh em chia thành 30 lớp; khối 1 có 6 lớp, 255 học sinh; khối 2 có 6 lớp, 226 học sinh; khối 3 có 6 lớp, 230 học sinh; khối 4 có 5 lớp, 201 học sinh; khối 5 có 6 lớp, 238 học sinh.

Tổng số viên chức, nhân viên, người lao động gồm: 57 đạt 100% viên chức đạt chuẩn và trên chuẩn.

2. Thuận lợi.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sát sao của lãnh đạo Ủy ban nhân dân và Phòng Văn hóa - Xã hội phường Thủ Dầu Một,

Cơ sở vật chất được tu bổ, sửa chữa nên đảm bảo các điều kiện an toàn. Phụ



huynh học sinh đồng thuận và tích cực phối hợp trong công tác đảm bảo an toàn cho con em.

3. Khó khăn.

Cơ sở vật chất tuy được quan tâm sửa chữa nhưng một số hạng mục sử dụng lâu năm vẫn cần tiếp tục bảo trì, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu an toàn trong trường học.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Công tác triển khai tại đơn vị.

Trong năm học 2025 – 2026, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Nhà trường ban hành Kế hoạch số 66 /KH-THLHP ngày 26/8/2025 về triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an toàn cho học sinh trong toàn trường. Đồng thời, nhà trường kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến an toàn học sinh.

Thông tin liên hệ của Ban chỉ đạo được niêm yết công khai tại bảng thông báo để phụ huynh và học sinh thuận tiện phản ánh khi cần thiết. Nhà trường cũng bố trí hộp thư góp ý nhằm tiếp nhận thông tin liên quan đến bạo lực học đường, mất an toàn hoặc các vấn đề ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần học sinh.

Bên cạnh đó, nhà trường tiếp tục phối hợp với lực lượng Công an địa phương duy trì mô hình “Công trường an toàn”, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông trước cổng trường vào giờ cao điểm.

Công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường được tăng cường thông qua các kênh liên lạc như nhóm Zalo lớp, EnetViet và trao đổi trực tiếp với phụ huynh. Giáo viên thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở phụ huynh quan tâm đến việc bảo đảm an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục và tập huấn tại đơn vị

Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với lứa tuổi tiểu học. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép trong các tiết sinh hoạt tập thể, hoạt

động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và các buổi sinh hoạt dưới cờ nhằm giúp học sinh nâng cao ý thức tự bảo vệ bản thân trong sinh hoạt hằng ngày.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, hướng dẫn học sinh nhận biết các khu vực nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối; đồng thời tuyên truyền các biện pháp xử lý khi gặp tình huống khẩn cấp liên quan đến đuối nước.

Công tác phối hợp với phụ huynh học sinh được thực hiện thường xuyên thông qua họp phụ huynh, nhóm Zalo lớp và các kênh liên lạc điện tử. Nhà trường vận động phụ huynh cam kết quản lý học sinh ngoài giờ học, không để học sinh tự ý đi tắm sông, ao hồ hoặc vui chơi ở những nơi tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn khi không có người lớn đi cùng.

Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức các buổi tuyên truyền chuyên đề về phòng chống bạo lực học đường, kỹ năng sử dụng mạng internet an toàn và ứng xử văn minh trong môi trường học đường cho học sinh toàn trường.

Đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên, nhà trường triển khai tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, xử lý các tình huống tai nạn thường gặp trong trường học nhằm nâng cao khả năng ứng phó và bảo đảm an toàn cho học sinh.

3. Công tác rà soát, phòng ngừa và xử lý nguy cơ tai nạn thương tích

Nhà trường thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các nguy cơ có thể gây mất an toàn cho học sinh. Hệ thống hành lang, cầu thang, lan can được xây dựng đảm bảo độ cao và độ chắc chắn theo quy định, tạo môi trường học tập an toàn cho học sinh trong quá trình học tập và vui chơi.

Các khu vực sân trường, hiên lớp và cầu thang luôn được vệ sinh sạch sẽ, thông thoáng; nền sân và bậc cầu thang được xử lý hạn chế trơn trượt nhằm giảm thiểu nguy cơ té ngã. Những vị trí xuống cấp hoặc có dấu hiệu hư hỏng được sửa chữa, gia cố kịp thời.

Định kỳ, nhà trường tổ chức kiểm tra hệ thống điện, quạt, cây xanh, thiết bị phục vụ dạy học và dụng cụ thể dục thể thao để đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

Công tác phòng cháy chữa cháy được quan tâm thực hiện nghiêm túc; các bình chữa cháy và phương tiện PCCC được bổ sung, bố trí đầy đủ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng. Đồng thời, nhà trường thực hiện cắt tỉa cây xanh trước mùa mưa bão,

DẤU
RƯỞ
M
H
HỒNG
*

gia cố lan can, sửa chữa sân chơi và các khu vực sinh hoạt chung nhằm hạn chế tối đa nguy cơ tai nạn thương tích cho học sinh.

4. Công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện

Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo kế hoạch định kỳ và cuối năm học. Kết quả đánh giá được công khai tại bảng thông báo của trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử nhằm đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực hiện.

Trong năm học, nhà trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng rà soát các khu vực tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn đối với học sinh như ao hồ, tuyến đường giao thông đông phương tiện, khu vực vui chơi tự phát và những nơi có nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích. Qua đó kịp thời kiến nghị các biện pháp cảnh báo, phòng ngừa và xử lý nhằm bảo vệ an toàn cho học sinh tại địa phương nơi cư trú.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra nội bộ được duy trì thường xuyên thông qua hoạt động kiểm tra y tế học đường và kiểm tra cơ sở vật chất. Nhà trường tiến hành lập biên bản ghi nhận cụ thể từng nội dung kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn tại các khu vực trong trường; đồng thời đề ra hướng khắc phục đối với các tồn tại phát hiện trong quá trình kiểm tra.

Thông qua việc tăng cường giám sát và đánh giá định kỳ, nhà trường từng bước nâng cao hiệu quả công tác xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và thân thiện cho học sinh.

II. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH” NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện

a) Kết quả đạt được

Trong năm học 2025 – 2026, nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung về xây dựng trường học an toàn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích được lồng ghép đồng bộ trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao ý thức giữ gìn an toàn trong toàn trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được sửa chữa, bổ sung và bảo trì thường xuyên nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và bảo đảm an toàn cho học sinh.

Khuôn viên trường được giữ gìn sạch đẹp, môi trường học tập thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và vui chơi.

Nhà trường duy trì hiệu quả sự phối hợp với các lực lượng địa phương như công an, y tế, đoàn thể và cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và phòng chống bạo lực học đường.

Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe học sinh và công tác y tế học đường được triển khai thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho học sinh. Trong năm học không xảy ra vụ việc nghiêm trọng liên quan đến đuối nước, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm hay tai nạn thương tích nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.

b) Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, một số hạng mục cơ sở vật chất của nhà trường đã có dấu hiệu xuống cấp do thời gian sử dụng lâu năm, cần tiếp tục được sửa chữa và nâng cấp để đáp ứng tốt hơn yêu cầu bảo đảm an toàn.

Trang thiết bị phục vụ hoạt động thể chất, vui chơi vận động cho học sinh tuy được quan tâm bổ sung nhưng vẫn chưa thật sự phong phú, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu hoạt động của học sinh.

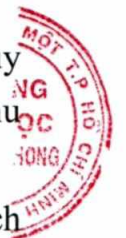
Ngoài ra, phòng tư vấn tâm lý học đường đã được bố trí riêng nhưng diện tích còn hạn chế; trang thiết bị hỗ trợ cho công tác tư vấn, hỗ trợ tâm lý học sinh vẫn còn thiếu, cần được đầu tư thêm trong thời gian tới.

2. Tự đánh giá xếp loại

- Tổng số tiêu chí tự đánh giá: 50 tiêu chí
- Tổng số tiêu chí đánh giá đạt: 48/50
- Tổng số tiêu chí đánh giá chưa đạt: 02/50
- Số tiêu chí bắt buộc chưa đạt: 01.

Đối chiếu với các quy định hướng dẫn tại Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT, ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong đánh giá đơn vị đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026. Nhà trường đã hoàn tất các



loại hồ sơ theo yêu cầu và đã công khai trên trang Cổng thông tin điện tử của nhà trường (Phụ lục tự đánh giá các tiêu chí đính kèm).

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cấp quản lý tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đặc biệt là xây dựng các phòng học, sửa nhà đa năng sân chơi nhằm phục vụ tốt hơn cho rèn luyện thể chất và đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho các em học sinh.

Tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức phụ trách công tác y tế, tư vấn tâm lý học đường để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác hỗ trợ học sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026 của Trường tiểu học Lê Hồng Phong Kính đề nghị Phòng Văn hóa - Xã hội phường Thủ Dầu Một và các cấp quản lý xem xét công nhận trường tiểu học Lê Hồng Phong đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Thủ Dầu Một;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Hồng

UBND PHƯỜNG THỦ DẦU MỘT
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN
THƯƠNG TÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	DANH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt	
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt	
II	Phòng học		
3	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	Đạt	
4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt	
5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	DANH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt



III	Hiên chơi, lan can, cầu thang		
<u>6</u>	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt	
IV	Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)		
<u>7</u>	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.	Đạt	
<u>8</u>	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đèn ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.	Đạt	
<u>9</u>	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.	Đạt	
V	Nhà vệ sinh		
<u>10</u>	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt	
<u>11</u>	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).	Đạt	
VI	Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường		
<u>12</u>	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt

13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt	
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Chưa	Không có bể bơi trong nhà trường
VII	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt	
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt	
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.	Đạt	
B	An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	Đạt	
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ		
	DANH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt	

21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.	Đạt	
C	Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác		
<u>22</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).	Chưa	Không có bể bơi trong nhà trường
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
<u>25</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt	
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt	
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt	
<u>29</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt

30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.	Đạt	
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
I	Y tế trường học		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt	
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt	
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt	
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
II	An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ		
	DANH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt	

38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt	
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt	
Đ	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).	Đạt	
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt	
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.	Đạt	
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt	
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt	
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt	

47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt	
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt	
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt	
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt	

Đánh giá:

- Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.
- Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.
- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:

Tỉ lệ 98 %

 - Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 48/50 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường
 - Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 01 tiêu chí.

- Kết luận: Đạt

Thu Dầu Một, ngày 12 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Hồng



100-1000000